ĐỀ CƯƠNG BÀI KIỂM TRA GIỮA KỲ I MÔN ĐỊA LÝ 11

* TRẮC NGHIỆM (100%)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung kiến thức/ kĩ năng | Đơn vị kiến thức/kĩ năng | Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá |
| 1 | A. Khái quát chung nền kinh tế - xã hội thế giới | A.1. Sự tương phản về trình độ phát triển KT- XH của các nhóm nước | Nhận biết:  -Trình bày được đặc điểm về KT - XH của nhóm nước Phát triển.  -Trình bày được đặc điểm về KT - XH của nhóm nước Đang phát triển.  Thông hiểu:  -Trình bày được sự tương phản về trình độ phát triển KT - XH của các nhóm nước: phát triển, đang phát triển, nước công nghiệp mới (NICs). |
| A.2. Xu hướng toàn cầu hoá, khu vực hoá kinh tế | Nhận biết:   * Trình bày được khái niệm và các biểu hiện của toàn cầu hoá. * Trình bày được biểu hiện của khu vực hoá. * Biết một số tổ chức liên kết kinh tế khu vực.   Thông hiểu:   * Trình bày được các hệ quả của toàn cầu hoá. * Biết lí do hình thành tổ chức liên kết kinh tế khu vực.   Vận dụng:  -Liên hệ thực tế Việt Nam. |
|  |  | A.3. Một số vấn đề mang tính toàn cầu | Nhận biết:  -Biết được đặc điểm dân số của nhóm nước Phát triển và Đang phát triển.  -Biết được biến đổi khí hậu toàn cầu và suy giảm tầng ôdôn - Trình bày được một số biểu hiện của ô nhiễm môi trường.  Thông hiểu:  -Biết được hệ quả của vấn đề dân số già hoá trên thế giới - Hiểu được nguyên nhân của ô nhiễm môi trường.  Vận dụng:  -Giải thích được bùng nổ dân số ở các nước Đang phát triển và già hoá dân số ở các |
| STT | Nội dung kiến thức/ kĩ năng | Đơn vị kiến thức/kĩ năng | Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá |
|  |  |  | nước Phát triển.   * Giải thích được đặc điểm dân số già hoá trên thế giới và hệ quả của nó. * Giải thích nguyên nhân gây ra hiệu ứng nhà kính.   Vận dụng cao:   * Phân tích được hậu quả của ô nhiễm môi trường. * Nhận thức được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường. * Hiểu được nguy cơ chiến tranh và sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình. * Liên hệ thực tế một số thiên tai trên thế giới |
|  | A.4. Một số vấn đề của các châu lục và khu vực | Nhận biết:   * Biết được tiềm năng phát triển kinh tế của các nước ở châu Phi và ghi nhớ một số địa danh các nước ở châu Phi. * Biết được tiềm năng phát triển kinh tế của các nước ở Mĩ La-tinh và ghi nhớ một số địa danh các nước ở Mĩ La-tinh. * Biết được tiềm năng phát triển kinh tế và ghi nhớ một số địa danh các nước ở khu vực Tây Nam Á.   Thông hiểu:   * Trình bày được một số vấn đềcần giải quyết để phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia ở châu Phi. * Trình bày được một số vấn đềcần giải quyết để phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia ở Mĩ La-tinh. * Trình bày được một số vấn đềcần giải quyết để phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia ở khu vực Tây Nam Á. * Giải thích nguyên nhân làm cho kinh tế ở các khu vực gặp nhiều khó khăn |
| 2 | B. Kỹ năng | B.1. Nhận xét bảng số liệu, biểu đồ và xử lý số liệu | Thông hiểu:   * Nhận xét bảng số liệu. * Nhận xét biểu đồ. * Xử lý số liệu |
| B.2. Nhận dạng biểu đồ | Vận dụng:  - Nhận dạng biểu đồ |

* TRẮC NGHIỆM (70%) & TỰ LUẬN (30%)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung kiến thức/kĩ năng | Đơn vị kiến thức/kĩ năng | Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá |
| 1 | A. Khái quát chung nền kinh tế - xã hội thế giới | A.1. Sự tương phản về trình độ phát triển KT- XH của các nhóm nước | Nhận biết:  -Trình bày được đặc điểm về KT - XH của nhóm nước Phát triển.  -Trình bày được đặc điểm về KT - XH của nhóm nước Đang phát triển.  Thông hiểu:  -Trình bày được sự tương phản về trình độ phát triển KT - XH của các nhóm nước: phát triển, đang phát triển, nước công nghiệp mới (NICs). |
| A.2. Xu hướng toàn cầu hoá, khu vực hoá kinh tế | Nhận biết:   * Trình bày được khái niệm và các biểu hiện của toàn cầu hoá. * Trình bày được biểu hiện của khu vực hoá. * Biết một số tổ chức liên kết kinh tế khu vực.   Thông hiểu:   * Trình bày được các hệ quả của toàn cầu hoá. * Biết lí do hình thành tổ chức liên kết kinh tế khu vực.   Vận dụng:  -Liên hệ thực tế Việt Nam. |
|  |  | A.3. Một số vấn đề mang tính toàn cầu | Nhận biết:  -Biết được đặc điểm dân số của nhóm nước Phát triển và Đang phát triển.  -Biết được biến đổi khí hậu toàn cầu và suy giảm tầng ôdôn - Trình bày được một số biểu hiện của ô nhiễm môi trường.  Thông hiểu:  -Biết được hệ quả của vấn đề dân số già hoá trên thế giới - Hiểu được nguyên nhân của ô nhiễm môi trường.  Vận dụng:  -Giải thích được bùng nổ dân số ở các nước Đang phát triển và già hoá dân số ở các nước Phát triển.  -Giải thích được đặc điểm dân số già hoá trên thế giới và hệ quả của nó. |
| STT | Nội dung kiến thức/kĩ năng | Đơn vị kiến thức/kĩ năng | Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá |
|  |  |  | * Giải thích nguyên nhân gây ra hiệu ứng nhà kính.   Vận dụng cao:   * Phân tích được hậu quả của ô nhiễm môi trường. * Nhận thức được sự cần thiết phải bảo vệ môi * Hiểu được nguy cơ chiến tranh và sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình. * Liên hệ thực tế một số thiên tai trên thế giới |
|  | A.4. Một số vấn đề của các châu lục và khu vực | Nhận biết:  -Biết được tiềm năng phát triển kinh tế của các nước ở châu Phi và ghi nhớ một số địa danh các nước ở châu Phi.  -Biết được tiềm năng phát triển kinh tế của các nước ở Mĩ La-tinh và ghi nhớ một số địa danh các nước ở Mĩ La-tinh.  -Biết được tiềm năng phát triển kinh tế và ghi nhớ một số địa danh các nước ở khu vực Tây Nam Á.  Thông hiểu:  -Trình bày được một số vấn đềcần giải quyết để phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia ở châu Phi.  -Trình bày được một số vấn đềcần giải quyết để phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia ở Mĩ La-tinh.  -Trình bày được một số vấn đềcần giải quyết để phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia ở khu vực Tây Nam Á.  -Giải thích nguyên nhân làm cho kinh tế ở các khu vực gặp nhiều khó khăn |
| 2 | B. Kỹ năng | B.1. Nhận xét bảng số liệu và biểu đồ, xử lý số liệu | Thông hiểu:   * Nhận xét bảng số liệu. * Nhận xét biểu đồ. * Xử lý số liệu |
| B.2. Vẽ và phân tích biểu đồ, phân tích số liệu thống kê | Vận dụng:  - Vẽ và phân tích biểu đồ; phân tích số liệu thống kê. |